

Số: 35 /2023/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 06 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức trong nước của tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 265/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 187/BC-HĐND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trong nước của tỉnh Cà Mau.

2. Nghị quyết này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

a) Đang thụ hưởng theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, khuyến khích đào tạo cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Cà Mau;

b) Tham gia học lớp bồi dưỡng theo chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Kết luận số 39-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

c) Được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo các đề án, dự án của Trung ương, của tỉnh Cà Mau có quy định riêng về nội dung, mức chi đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước; công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ, công nhân, viên chức trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp, khóm được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Các đối tượng nêu trên sau đây được gọi chung là cán bộ, công chức.

2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

3. Các cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được giao tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức.

4. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức

1. Hỗ trợ 100% đối với các chi phí dịch vụ đào tạo theo hóa đơn của cơ sở đào tạo hoặc theo hợp đồng do cấp có thẩm quyền ký kết và kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc theo chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

2. Căn cứ vào khả năng kinh phí được giao và nguồn kinh phí khác, cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức đi học quyết định mức chi: Hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung và chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập các lớp đào tạo, bồi dưỡng (một lượt đi và về; nghỉ lễ, nghỉ tết); tiền thuê chỗ nghỉ (trong trường hợp cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và cơ quan, đơn vị được giao tổ chức đào tạo, bồi dưỡng không bố trí được chỗ nghỉ). Các khoản chi hỗ trợ này không vượt quá mức chi theo

quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Hỗ trợ 360.000 đồng/tháng cho cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số và cán bộ, công chức là nữ được cử đi đào tạo. Trường hợp phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi được hỗ trợ tăng thêm 180.000 đồng/tháng.

4. Cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng không chi hỗ trợ tiền chi phí đi lại và tiền thuê chỗ nghỉ đối với các trường hợp là những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khám đã được cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng chi hỗ trợ.

Điều 4. Mức chi tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức

Căn cứ khả năng kinh phí được giao trong dự toán hàng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các khóa bồi dưỡng hoặc quản lý cán bộ, công chức quyết định các mức chi cụ thể cho phù hợp; đồng thời phải đảm bảo kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ, công chức được cấp thẩm quyền giao và trong phạm vi dự toán được phân bổ như sau:

1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (một buổi giảng được tính bằng 04 tiết học):

Căn cứ yêu cầu chất lượng khóa bồi dưỡng (bao gồm cả hội nghị tập huấn nghiệp vụ, các lớp phổ biến, quán triệt triển khai cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước), thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức quyết định mức chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng) trên cơ sở thỏa thuận theo hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên theo quy định dưới đây:

a) Giáo sư, phó giáo sư, chuyên gia cao cấp, giảng viên cao cấp, chuyên viên cao cấp và tương đương không quá 2.000.000 đồng/người/buổi;

b) Tiến sĩ, giảng viên chính, chuyên viên chính và tương đương không quá 1.200.000 đồng/người/buổi;

c) Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương không quá 700.000 đồng/người/buổi.

2. Phụ cấp tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, tiền phòng nghỉ cho giảng viên và chi nước uống phục vụ lớp học thực hiện theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Chi dịch thuật thực hiện mức chi theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

4. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định một số nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau.

5. Chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng như sau:

a) Lớp học dưới 100 học viên trích tối đa không quá 10% tổng kinh phí mỗi lớp học;

b) Lớp học từ 100 học viên trở lên trích tối đa không quá 07% tổng kinh phí mỗi lớp học;

c) Kinh phí phục vụ quản lý lớp học không chi hết, cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức lớp bồi dưỡng được chủ động sử dụng cho các nội dung khác có liên quan phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức có trách nhiệm quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ về định mức chi quản lý và sử dụng khoản kinh phí quản lý lớp học đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Chi phí tổ chức đi khảo sát, thực tế theo yêu cầu của chương trình đào tạo do cấp có thẩm quyền ban hành:

a) Trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng quyết định mức hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế phù hợp mức chi quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị địa bàn tỉnh Cà Mau;

b) Chi tiền tài liệu, thù lao, phụ cấp tiền ăn, phương tiện đi lại, thuê phòng nghỉ cho giảng viên và chi dịch thuật phục vụ khảo sát, thực tế theo quyết định đi khảo sát, thực tế của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ quan tổ chức lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức: Thực hiện theo các chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

7. Các khoản chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Thông tư số 36/2018/TT-BTC) và Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC.

Điều 5. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ khả năng tài chính của đơn vị và quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị quyết này, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị.

Điều 6. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định pháp luật.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức do viên chức đóng góp, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các nguồn khác bảo đảm theo quy định pháp luật.

a) Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên được bố trí kinh phí từ dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm, nguồn thu hoạt động sự nghiệp, nguồn thu khác (nếu có) theo quy định về cơ chế tự

chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên được bố trí kinh phí từ dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm, nguồn thu hoạt động sự nghiệp, nguồn thu khác (nếu có) và quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, kinh phí do đơn vị tự đảm bảo từ các nguồn tài chính của đơn vị; từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và các nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trường hợp các đối tượng khác áp dụng mức chi đào tạo, bồi dưỡng theo Nghị quyết này thì kinh phí đào tạo, bồi dưỡng do cá nhân, nguồn kinh phí hoạt động của cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác bảo đảm theo quy định pháp luật.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định một số định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nội vụ (Vụ pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải